

VỀ VIỆC CẢI TIẾN HỆ THỐNG CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH ĐIỀU TRA CƠ BẢN KTTV

HUỲNH VĂN ANH
Vụ Kế hoạch Tài vụ

I – ĐẶT VẤN ĐỀ

Xác định hệ thống chỉ tiêu kế hoạch là một vấn đề quan trọng trong phương pháp kế hoạch hóa. Các chỉ tiêu kế hoạch không những phản ánh toàn bộ quá trình phát triển kinh tế, bao gồm cả nội dung, nhiệm vụ và mục đích của kế hoạch mà còn phản ánh quyền hạn, nhiệm vụ của các cấp quản lý. Chỉ tiêu kế hoạch luôn thay đổi, phản ánh quá trình sản xuất luôn phát triển và biến động.

Hệ thống chỉ tiêu kế hoạch KTTV đã được hình thành từ khi Tổng cục KTTV được Nhà nước xác định là một đơn vị kế hoạch. Chỉ tiêu kế hoạch hàng năm phản ánh những chức năng cơ bản của Tổng cục: điều tra cơ bản KTTV; phục vụ KTTV và nghiên cứu khoa học. Ngoài ra còn có chỉ tiêu xây dựng cơ bản. Tuy nhiên, hệ thống chỉ tiêu kế hoạch hiện dùng còn chưa đúng với ý nghĩa nêu trên. Có chỉ tiêu như chỉ tiêu ĐTCB chưa thúc đẩy quá trình phát triển của công tác ĐTCB, chưa phản ánh được quyền hạn, trách nhiệm của các cấp quản lý trong Ngành. Chỉ tiêu phục vụ chưa thể hiện được nội dung và mục đích của công tác phục vụ KTTV đối với nền sản xuất của đất nước.

Từ nhận thức trên, chúng tôi nghĩ rằng cần phải nghiên cứu cải tiến các nhóm chỉ tiêu kế hoạch, trước hết là chỉ tiêu về công tác ĐTCB – một công tác chủ yếu của Tổng cục KTTV.

II – CƠ SỞ ĐỂ CHỌN CHỈ TIÊU

Từ trước đến nay, chỉ tiêu ĐTCB là số lượng trạm đo, điểm đo, số đoàn, đội khảo sát trong năm kế hoạch (sau đây gọi chung là trạm).

Trong giai đoạn phát triển mạng lưới trạm KTTV thì chỉ tiêu này là tích cực. Với chỉ tiêu kế hoạch đó đã thúc đẩy quá trình phát triển trạm theo kế hoạch hàng năm.

Trong kế hoạch 5 năm (1981 – 1985), mạng lưới trạm đã phát triển tương đối ổn định, số lượng trạm không biến động nhiều, nên chỉ tiêu số lượng trạm ngày nay trở nên không thích hợp. Chỉ tiêu đó không phản ánh chất lượng công tác ĐTCB, mặc dù việc đo đạc, quan trắc, thu thập số liệu ở các trạm có kém đến đâu thì chỉ tiêu này vẫn đạt vì trạm vẫn tồn tại trong năm kế hoạch. Hơn nữa, về mặt điều tra, thu thập số liệu KTTV, trạm không phải là sản phẩm cuối cùng.

Chỉ tiêu nhiệm vụ ĐTCB phải là những sản phẩm giao nộp vào kho lưu trữ KTTV. Những sản phẩm đó được xác định về quy cách, chất lượng bằng các quy định chặt chẽ trong các quy phạm đã ban hành.

Đó là những cơ sở để chọn chỉ tiêu kế hoạch ĐTCB giao cho các cấp: Tổng cục, Đài và Trạm.

III – HỆ THỐNG CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CÔNG TÁC ĐTCB KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Công tác ĐTCB KTTV có một quy trình liên hoàn từ khâu quan trắc ở trạm, kiểm soát bước một, chỉnh lý ở Đài KTTV kiểm soát bước hai, chỉnh lý để giao nộp vào kho lưu trữ số liệu. Những công việc sau đó như biên soạn, xuất bản... có thể xếp vào một giai đoạn khác của công tác ĐTCB.

Dựa vào quy trình công việc, có thể phân định những cấp chỉ tiêu kế hoạch ĐTCB như sau:

– Chỉ tiêu kế hoạch dài giao cho trạm

– Chỉ tiêu kế hoạch Tổng cục giao cho dài

– Chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao cho Tổng cục.

Ở mỗi cấp có sản phẩm khác nhau, nhưng có tính chất lồng vào nhau và đảm bảo nguyên tắc phân cấp là: Nhà nước kiểm soát các sản phẩm cuối cùng có tính đặc trưng nhất.

Tổng cục kiểm soát các sản phẩm chính và không bỏ sót các sản phẩm nhất thiết phải được nhập vào kho số liệu.

Cơ sở dài nắm toàn bộ các quan trắc của trạm, đó là những sản phẩm thô, nhưng cơ bản nhất để làm ra những sản phẩm cuối cùng nộp vào kho lưu trữ.

Trên cơ sở nguyên tắc đó, hệ thống chỉ tiêu kế hoạch công tác ĐTCB KTTV gồm hai nhóm chỉ tiêu sau đây:

1. Chỉ tiêu nhiệm vụ ĐTCB KTTV theo từng cấp giao kế hoạch – đó là sản phẩm ở mỗi cấp phải quản lý.

2. Chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển mạng lưới trạm. Chỉ tiêu này phản ánh nhiệm vụ mở rộng công tác ĐTCB KTTV đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, xác định chỉ tiêu cụ thể là gì thì còn phải lựa chọn và hiện chưa thống nhất được.

Một phương án mà chúng tôi thấy tương đối hợp lý là:

a) *Chỉ tiêu nhiệm vụ ĐTCB:*

– Nhà nước giao cho Tổng cục: Số lượng trạm KTTV (tổng số, chỉ tiêu từng loại)

– Tổng cục giao cho dài: Số lượng bảng chỉnh biên tổng hợp của các trạm thủy văn, số lượng biểu tổng hợp số liệu của các trạm khí tượng, khí tượng nông nghiệp, cao không..

– Đài giao cho các trạm: Biểu (số) quan trắc và bảng qui toán cuối cùng của trạm.

b) *Chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển mạng lưới trạm KTTV*

– Nhà nước giao cho Tổng cục: Số lượng trạm phát triển mới (đưa vào quan trắc)

Tổng cục giao cho dài: Danh sách trạm phát triển mới, mức độ thực hiện trong năm (khảo sát lập hồ sơ, xây dựng trạm, bắt đầu quan trắc...).

IV – CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

Để xác định các biện pháp đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐTCB, điều cần trước tiên là phải xây dựng một hệ thống định mức cho công tác ĐTCBKT TV.

Năm 1983 Tổng cục đã ban hành hệ thống định mức này. Qua 2 năm thực hiện, cho thấy các định mức đảm bảo được yêu cầu, song cũng cần phải điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn. Căn cứ vào các chỉ tiêu nhiệm vụ và tình hình thực hiện công tác ĐTCB trong nhiều năm nay, xác định các định mức tiêu hao vật tư, máy móc, nhiên liệu.

Có được hệ thống định mức, việc xác định biện pháp để thực hiện kế hoạch ĐTCB KTTV sẽ trở nên dễ dàng và có cơ sở khoa học.

V – KẾT LUẬN

Xác định chỉ tiêu kế hoạch giao cho các cấp là một vấn đề cần được nghiên cứu, tổng kết để dồi dào cho phù hợp với trình độ kỹ thuật và tổ chức sản xuất. Các chỉ tiêu về công tác phục vụ khoa học KTTV cũng cần được nghiên cứu để cùng với chỉ tiêu công tác ĐTCB lập thành một hệ thống chỉ tiêu kế hoạch của Tổng cục KTTV trong giai đoạn hiện tại..

CHƯƠNG TRÌNH... (Tiếp theo trang 21)

bồi xung và phát triển theo nhiệm vụ mới, mà còn chú ý đến công tác đào tạo lại (huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức mới...) đội ngũ cán bộ trên mạng lưới.

Cần chú ý khai thác tốt các lớp bồi dưỡng, đào tạo ngắn ngày, chuyên giao công nghệ của các tổ chức quốc tế OMM, PHI..

7. Xây dựng một hệ thống chế độ chính sách khuyến khích cán bộ làm công tác ĐTCB.

Công tác ĐTCB KTTV là một công tác gian khổ. Nó đòi hỏi một sự bền bỉ, cẩn thẫn về tinh thần, một sự chịu đựng về tinh cảm.

Ngoài việc nghiên cứu vận dụng có hiệu quả những chế độ chính sách quy định chung của Nhà nước, phải nghiên cứu ban hành hoặc bảo vệ để được ban hành những chính sách mang tính đặc thù của ngành KTTV.

Tập hợp những chế độ, chính sách đó thành một hệ thống nhằm đạt mục tiêu làm cho cán bộ làm công tác ĐTCB KTTV yên tâm, phấn khởi, nhìn thấy tương lai để gắn bó với nghề nghiệp.

Toàn bộ bảy vấn đề trên là nội dung của chương trình nhằm giải quyết đồng bộ mục tiêu «Đảm bảo dung lượng và chất lượng ĐTCB KTTV».

Để thực hiện được những vấn đề trên nội dung chương trình cũng đã đề cập đến một loạt biện pháp về nhiều mặt và kiến nghị kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn với những dự toán các điều kiện vật chất để đảm bảo thực hiện.

Thực hiện được chương trình này trong vòng 5 – 7 năm, công tác điều tra cơ bản KTTV sẽ có được một bước tiến vững chắc, cơ sở vật chất kỹ thuật của mạng lưới được củng cố, các hạng mục quan trắc được triển khai đầy đủ có chất lượng, công tác chỉnh lý, chỉnh biên làm kịp thời, nhanh chóng dựa số liệu điều tra cơ bản KTTV phục vụ có hiệu quả cho sản xuất và đời sống./.